TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHVIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 04-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thư

Ông Lê Doãn Giới

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Binh - Thư ký Tòa án TAND huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn L4 - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1996 tại xã M, huyện Ph, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Ph, tỉnh Quảng Nam; Số CCCD: 049096011423; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Gi và bà Lưu Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực H, trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Nghsinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn 2 Lê Lợi, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

2. Lê Khả C1 sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn V, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn L sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn S, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

3. Anh H1 Ngọc B3, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn 2 Lê Lợi, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. (Vắng mặt)

4. Anh Vũ Đình H5, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn V2, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

5. Anh Lê Gia L4, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Đ, huyện H, Thanh Hoá. (Vắng mặt)

6. Anh Nguyễn Văn H6, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ3, xã B2, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nảy sinh ý định buôn bán pháo hoa nổ, Nguyễn Quốc H1 lập ra nhóm trên mạng xã hội Zalo có tên "Pháo Tết Uy Tín năm 2023" với mục đích trao đổi, buôn bán pháo nổ. Từ đó, Nguyễn Quốc H1 quen biết và nhiều lần trao đổi với Nguyễn Văn Nghsử dụng tài khoản Zalo "Nguyễn Văn Nghĩa", Lê Khả C1 sử dụng tài khoản Zalo "C1 Rô" và Nguyễn Văn L sử dụng tài khoản Zalo "Nguyễn Văn L" về việc mua bán pháo nổ, cụ thể như sau:

Ngày 17/10/2023, Nguyễn Văn Nghđặt mua của Nguyễn Quốc H1 27 giàn pháo loại 49 ống với 750.000 đồng/giàn, giá cước 300.000 đồng. Tổng tiền là: 20.550.000 đồng. Do H1 đang nợ Ngh3.300.000 đồng nên Nghtrừ nợ và sử dụng số tài khoản là 6183816041998 tại ngân hàng MB Bank, tên chủ tài khoản Nguyễn Văn Nghchuyển khoản cho H1 số tiền 17.250.000 đồng vào số tài khoản 970422920919757 0849 tại ngân hàng MB Bank do H1 cung cấp. Ngày 22/10/2023, Nghnhận pháo, sau đó bán và sử dụng hết. Trong đó, H1 Ngọc B3 đã giúp Nghbán cho Vũ Đình H5 05 giàn pháo. Số pháo này, Vũ Đình H5 mua giúp cho Lê Gia L4.

Ngày 04/11/2023, sau khi rủ được Lê Khả C1 góp tiền mua pháo để giảm tiền cước vận chuyển. Nguyễn Văn Nghđặt mua của Nguyễn Quốc H1 một tH5 27 dàn pháo loại 49 ống và 01 tH5 trong đó có 10 giàn loại 36 ống, còn lại là loại 49 ống; giá một giàn pháo loại giàn 49 ống là 750.000 đồng, một giàn 36 ống với giá 680.000 đồng. Ngày 06/11/2023, Nghsử dụng số tài khoản là 6183816041998 tại ngân hàng Mb Bank, tên chủ tài khoản Nguyễn Văn Nghđể chuyển số tiền 25.000.000 đồng vào số tài khoản 970422920919757 0849 tại ngân hàng MB Bank do Nguyễn Quốc H1 cung cấp và hẹn khi nào nhận được pháo sẽ chuyển số tiền còn lại. H1 và Nghthống nhất sẽ gửi pháo nổ bằng xe khách hoặc xe tải đến cây xăng Nguyệt Viên thuộc địa phận xã Th, huyện H và điện thoại cho Nghra nhận pháo. Đến khoảng 17

giờ, ngày 09/11/2023, Nghnhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0905.006.325 đến số điện thoại của Nghnói "*Hàng sắp tới cây xăng Nguyệt Viên*". Do lúc này, Nghđang đi làm nên đã điện thoại cho Lê Khả C1 ra cây xăng Nguyệt Viên để đón xe lấy hàng. Lê Khả C1 điều khiển xe mô tô ra cây xăng Nguyệt Viên đứng đợi. Một lúc sau, có một xe ô tô khách do anh Nguyễn Văn H6 điều khiển đi đến. Xe của anh H6 giao cho C1 hai tH5 caton dán kín. C1 đem hai chiếc tH5 về nhà cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nghđến nhà C1 rồi cả hai cùng nhau mở 02 chiếc tH5 ra kiểm số L thì thấy tổng cộng 42 giàn pháo loại giàn 49 ống và 16 giàn pháo loại giàn 36 ống. Nghđể lại cho C1 10 giàn pháo loại 49 ống và 05 giàn pháo loại 36 ống như giao hẹn trước. Số pháo còn lại một phần Nghmang về nhà tại thôn 2 Lê Lợi, xã Đ, huyện H và một phần mang sang nhà H1 Ngọc B3 cất giấu để bán và sử dụng. Ngày 10/11/2023, Nghchuyển nốt 17.500.000 đồng vào tài khoản số 9704229209197570849 cho Nguyễn Quốc H1. H1 Ngọc B3 lấy của Ngh02 giàn pháo loại 49 ống đem bán cho Vũ Đình H5. H5 đem pháo đưa lại cho Lê Gia L4. L4 nhận pháo thì đem cất giấu cùng số pháo mua lần trước.

Đối với Lê Khả C1, khoảng 17 giờ ngày 19/11/2023, tại khu vực cây xăng TCE thuộc địa phận thôn 1 Lê Lợi, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, khi C1 đang chờ giao pháo thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 giàn pháo có kích thước (10 x14 x 14) cm bên ngoài có chữ nước ngoài và ghi chữ "KS4-3612", 04 (bốn) giàn có kích thước (10 x 17 x 17) cm bên ngoài có ghi chữ nước ngoài và chữ "KS4-4911L". Cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của C1 tại thôn V, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, thu giữ 05 (năm) giàn hình chữ nhật có kích thước (10x17x17) cm bên ngoài có chữ nước ngoài và ghi chữ "KS4-4911A"; 02 (hai) giàn có kích thước (10 x 14 x 14) cm bên ngoài có chữ nước ngoài và ghi chữ "KS4-3612".

Thu giữ H1 Ngọc B3: 24 (hai mươi tư) giàn hình chữ nhật có kích thước (10 x 17 x 17) cm được bọc giấy, trên giấy có ghi chữ nước ngoài và có dòng chữ: 15 giàn ghi KS4-4911A; 07 giàn ghi KS4-4911L; 02 giàn ghi KS4-49B.

Thu giữ của Lê Gia L4: 05 (năm) giàn chữ nhật kích thước (10 x 17 x 17) cm bọc bên ngoài bằng giấy có chữ nước ngoài và có dòng chữ (03 giàn ghi KS4-49A; 03 giàn ghi KS4-49B; 01 giàn ghi KS4- 4911A).

Ngoài bán pháo cho Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Quốc H1 còn bán cho Nguyễn Văn L 01 giàn pháo loại 49 ống với giá 750.000 đồng. Ngày 11/12/2023, Nguyễn Văn L đã giao nộp hộp pháo này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.

Ngày 21/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đối với các vật chứng thu giữ được của Lê Khả C1, H1 Ngọc B3 và Lê Gia L4. Tại bản kết luận giám định số: 4248/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận.

- Mẫu vật của tH5 cát tông niêm phong, ký hiệu M1 gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ), tổng khối L là 8,2Kg. *(Số pháo thu giữ khi bắt quả tang Lê Khả C1).*

- Mẫu vật của tH5 cát tông niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ), tổng khối L là 10Kg. *(Số pháo thu giữ tại nhà Lê Khả C1).*

- Mẫu vật của tH5 cát tông niêm phong, ký hiệu M4 gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ), trong đó: 24 giàn pháo loại 49 ống có khối L 39,6Kg. *(Số pháo thu giữ tại nhà H1 Ngọc B3).*

- Mẫu vật của tH5 cát tông niêm phong, ký hiệu M5 gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ), tổng khối L là 8,3Kg. *(Số pháo thu giữ do Lê Gia L4 giao nộp).*

- Mẫu vật của tH5 cát tông niêm phong, ký hiệu M6 gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ), tổng khối L là 3,34Kg. *(Số pháo thu giữ do Lê Gia L4 giao nộp).*

Ngày 12/12/2023, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đối với vật chứng Nguyễn Văn L giao nộp. Tại bản kết luận giám định số: 4529/KL-KTHS ngày 15/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (một) khối giàn, kích thước (16,5x16,5x12)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài và dòng chữ "KR5-4911", bên ngoài có 49 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật dài 12cm, đường kính 2,4cm gửi giám định là loại pháo hoa nổ (Thuộc pháo nổ). Tổng khối L là 1,6 kg.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định được trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến tháng 9/2023, Nguyễn Quốc H1 còn có 03 lần bán pháo cho Nguyễn Văn NghnH6 do Nghđã bán và sử dụng hết số pháo mua được nên không thu giữ được vật chứng để trưng cầu giám định vì vậy không có đủ căn cứ để xử lý.

Theo lời khai của Nguyễn Quốc H1, số pháo H1 bán cho Nguyễn Văn Nghvà Nguyễn Văn L là mua của một người đàn ông tự xưng tên Thịnh, nhà ở tỉnh Gia Lai.

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2023 đến tháng 7/2023, Nguyễn Quốc H1 nhận pháo từ Thịnh rồi trực tiếp chuyển pháo, nhận tiền của Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Văn L. Đến tháng 8/2023, Nguyễn Quốc H1 thay đổi phương thức giao hàng, H1 giao dịch, thoả thuận với Nghvề việc mua bán. Sau đó, H1 gửi cho Thịnh địa chỉ của Nguyễn Văn Nghvà số L pháo để Thịnh gửi trực tiếp cho Nghĩa. H1 gửi cho Nghsố tài khoản do Thịnh cung cấp để Nghchuyển khoản tiền mua pháo cho Thịnh. H1 được Thịnh trả thù lao 30.000 đồng/giàn pháo bán được. Số tiền này được trừ vào tiền Nguyễn Quốc H1 trả Thịnh khi H1 mua trái sầu riêng của Thịnh. Tuy nhiên, H1 không cung cấp được tài liệu gì để chứng minh cho lời khai này của mình. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Ngày 08/11/2024, sau một thời gian lẩn trốn và bị truy tìm của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Nguyễn Quốc H1 đã đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nêu trên.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSHH ngày 04/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H1 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc H1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H1 từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, công việc, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 63.500.000 đồng Nguyễn Quốc H1 có được từ việc bán pháo cho Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Văn L.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là 71,04kg pháo nổ đã được xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện H nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc H1 phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định:

Với mục đích thu lời bất chính mà trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến tháng 11/2023, Nguyễn Quốc H1 đã 02 lần bán hàng cấm là pháo nổ cho Nguyễn Văn Nghvới tổng khối L là 69,44 kg, cụ thể:

Ngày 17/10/2023, Nguyễn Quốc H1 bán cho Nguyễn Văn Ngh27 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống với tổng số tiền 20.250.000 đồng. Số pháo thu giữ được có khối L là 8,3 kg.

Ngày 09/11/2023, Nguyễn Quốc H1 bán cho Nguyễn Văn Ngh42 giàn pháo loại 49 ống, 16 giàn pháo loại 36 ống với tổng số tiền 42.500.000 đồng. Số pháo nổ thu giữ được là 61,14 kg.

Ngoài ra, Nguyễn Quốc H1 bán cho Nguyễn Văn L 01 giàn pháo loại 49 ống với giá 750.000 đồng, số pháo thu giữ được có khối L là 1,6 kg.

Vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSHH ngày 04/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H1 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo cũng nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nH6 chỉ vì muốn thu lời bất chính mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm

tội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, đồng thời là bài học và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc H1 đã hai lần thực hiện hành vi bán pháo nổ mỗi lần trên 06 kg (8,3 kg và 61,14 kg) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận thấy bị cáo đã buôn bán hàng cấm số L rất lớn, là hành vi nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với số tiền tổng cộng là 63.500.000 đồng bị cáo Nguyễn Quốc H1 có được từ hành vi buôn bán hàng cấm do bị cáo yêu cầu người mua pháo chuyển vào số tài khoản do bị cáo cung cấp là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi buôn bán, tàng trữ pháo nổ là hàng cấm nêu trên của Nguyễn Văn Nghĩa, Lê Khả C1, H1 Ngọc B3, Nguyễn Văn L, Vũ Đình H5, Lê Gia L4 và toàn bộ pháo số pháo nổ thu giữ được, ngày 28/11/2024 Toà án nhân dân huyện H đã xét xử và kết án tại bản án số 81/2024/HSST.

Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến tháng 9/2023, Nguyễn Quốc H1 có 03 lần bán pháo cho Nguyễn Văn NghnH6 do Nghđã bán và sử dụng hết số pháo mua được nên không thu giữ được vật chứng để trưng cầu giám định nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông tên Thịnh theo lời khai của Nguyễn Quốc H1 đã bán pháo nổ cho H1. Không có tài liệu chứng minh, căn cứ vào kết quả điều tra hiện tại không xác định được người đàn ông tên Thịnh nhà ở Gia Lai là ai. Do vậy, không có căn cứ xem xét xử lý đối với người này.

[5] Đối với các vật chứng: Toàn bộ pháo nổ mà bị cáo Nguyễn Quốc H1 buôn bán đã được xử lý trong Bản án số 81/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện H. Vì vậy không xem xét.

[6] *Về án phí:* Vì bị cáo Nguyễn Quốc H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự**.**

Khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H1 06 (Sáu) năm tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2024.

Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Quốc H1 số tiền do phạm tội mà có là 63.500.000 đồng (Sáu mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND h.H;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.H;
-Cơ quan THA HS Công an tỉnh Thanh Hóa;
-Bị cáo;
-Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thư **Lê Doãn Giới** **Lê Thị Ngọc Tú**